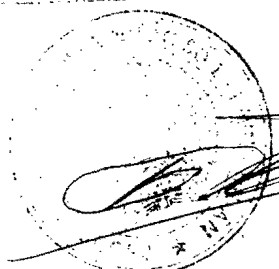
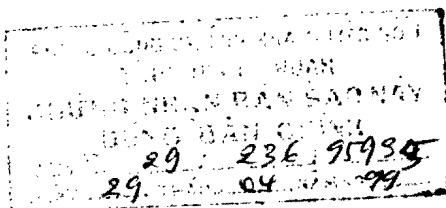


BỘ CÔNG AN
Công an Tỉnh Ninh thuận
Số: 26 /PV27

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

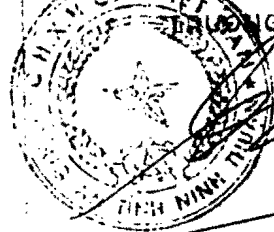
GIẤY XÁC NHẬN HỌC TẬP CẢI TẠO

Qua nghiên cứu hồ sơ số: T. 4050/82
Của Ông(bà): NGUYỄN HỮU LONG
Sinh ngày: 14/04/1936
Nơi sinh: Khánh Hải, Brix Hải, Ninh Hải, Ninh Thuận
Nguyên quán: Khánh Hải, Brix Hải, Ninh Hải, Ninh Thuận
Trú quán: Khánh Hải, Brix Hải, Ninh Hải, Ninh Thuận
Tên Cha: NGUYỄN HỮU KÝ
Tên Mẹ: LƯƠNG THỊ CẨM
Tên vợ (chồng): LÊ THỊ XIN
Hiện ở tại: Khánh Hải, Brix Hải, Ninh Hải, Ninh Thuận
Trước năm 1975 tham gia cho chế độ cũ: Cấp bậc: Trung sĩ I
Chức vụ: Đầu đội trưởng tiểu đội
Sau 30/04/1975 đã qua thời gian học tập cải tạo:
Từ ngày: 12/06/1975 đến ngày: 22/08/1981
Tại trại cải tạo: Sông Cầu
Theo QĐ thụ số: 1310/QĐ-UB Ngày: 22 tháng 08 năm 1981
Của: Ủy ban Nhân dân tỉnh Ninh Thuận
Căn cứ các nội dung trên, phòng PV27 Công an Ninh Thuận xác nhận cho Ông(Bà): NGUYỄN HỮU LONG
Để bổ túc hồ sơ xuất cảnh theo diện HO



Ninh Thuận, ngày 22 tháng 04 năm 1988

TL. GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH



thực tá: HUỖNH NGỌC ANH

Số: 7/QĐ-UB.

Ninh Hải, ngày 8 tháng 5 năm 1984

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NINH HẢI

- Căn cứ quyết định số 202/CP ngày 15 - 7 - 1977 của Hội đồng chính phủ phê chuẩn Ủy ban nhân dân tỉnh Thuận Hải.
- Căn cứ nghị định số 298/TTg ngày 18 - 8 - 1983 của Thủ tướng chính phủ quy định về việc thi hành việc quản lý, chế độ và chế độ quản lý các đối tượng bị quản chế.
- Thủ hành thông tư số 20/CP ngày 16 - 01 - 1981 của Hội đồng chính phủ quy định về việc 4 thông tư, và còn văn số 81 ngày 24 - 2 - 1981 của công an tỉnh Thuận Hải.
- Theo đề nghị của ông Trưởng công an huyện Ninh Hải.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay giải quản kể từ ngày 8 tháng 5 năm 1984 đối với:

- Họ và tên: Nguyễn Hữu Long, sinh: 1938
- Nơi sinh: Chánh Sơn, Truông, Ninh Hải
- Quốc tịch: Việt Nam
- Trú quán: Truông, Ninh Hải
- Nghề nghiệp: làm ruộng Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật giáo
- Căn tịch: Truông, Ninh Hải

Điều 2: Nguyễn Hữu Long được khôi phục quyền công dân, được làm ăn đi lại tự do và thực hiện đầy đủ mọi nghĩa vụ của một công dân theo Hiến pháp quy định.

Điều 3: Các ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân, Ông Trưởng công an huyện Ninh Hải, Ông Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: Truông và Nguyễn Hữu Long chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

TM. UBND HUYỆN NINH HẢI

K. Chủ tịch

Nguyễn Hữu Long

Nguyễn Hữu Long

Nguyễn Hữu Long

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
BỘ QUỐC PHÒNG
BỘ TỔNG-THAM-MU
QUÂN-LỰC VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

GIẤY CHỨNG NHẬN

CỰA-TUY-TRƯỞNG TRƯỜNG HÀ-SI-QUAN QLVNCH

Chứng nhận TS. NGUYỄN-HỮU-LONG... Số quân 36/562.533...
Tốt nghiệp TU-NGHIỆP HÀ-SI-QUAN. Khóa thứ... 1/73...
mở tại TRƯỜNG HÀ-SI-QUAN... từ ngày 01.10.73. tới ngày 24.12.73
Điểm trung bình... 15,000 / 20. Sắp hạng... 32... / 425...

Làm tại KBC.4311, ngày. 24.12.1973.

CHIEU-TRUNG
Thiếu tá
Thiếu tá Trường Hà-Si-Quan QLVNCH

Tỉnh Vĩnh Thuận
Quận Thạnh Hải
Làng Vĩnh Châu

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Số hiệu 4

GIẤY KHAI GIA-THÙ

Nhà in Nghệ-Thương - Phanrang 435 I-56

Họ, tên người chồng	<u>Nguyễn, hui, Long</u>
Quốc tịch	<u>Việt nam.</u>
Người chồng làm nghề nghiệp gì và trú-quán (làng, huyện, tỉnh nào)	<u>Lâm Thuận,</u> <u>Tuấn quán, Vĩnh Châu, Quận Thạnh Hải,</u> <u>Tỉnh Vĩnh Thuận.</u>
Người chồng sanh ngày tháng năm nào, sanh ở đâu	<u>Sinh ngày, mười, Ba, tháng tư, năm</u> <u>một ngàn chín trăm, Ba mươi Sáu.</u> <u>Sinh, Long Khánh Hội.</u>
Họ, tên, quốc-tịch ông thân người chồng	<u>Nguyễn hui "Hy" Việt nam.</u>
Ông thân người chồng mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sanh-quán và trú-quán	<u>Bốn mươi bảy tuổi, Sống, Lâm Đồng,</u> <u>Sinh quán, Khánh Hội,</u> <u>Tuấn quán, Vĩnh Châu,</u>
Họ, tên, quốc-tịch bà mẹ người chồng	<u>Lương Thị Cẩm, Việt nam,</u>
Bà mẹ người chồng mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề-nghiệp, sanh-quán và trú-quán	<u>Ba mươi chín tuổi, Nổi tử,</u> <u>Sinh quán Long Khánh Hội,</u> <u>Tuấn quán, Vĩnh Châu,</u>
Họ, tên người vợ	<u>Lê Thị Xim.</u>
Quốc-tịch	<u>Việt nam.</u>
Người vợ làm nghề gì và trú-quán (làng, huyện, tỉnh nào)	<u>Nổi tử, Tuấn quán Vĩnh Châu,</u> <u>Quận Thạnh Hải,</u> <u>Tỉnh Vĩnh Thuận,</u>
Người vợ, sanh ngày, tháng, năm nào, sanh ở đâu	<u>Sinh ngày, Bảy, tháng tam, năm,</u> <u>một ngàn chín trăm Ba mươi Sáu,</u> <u>Sinh, Vĩnh Châu,</u>
Họ, tên, quốc-tịch ông thân người vợ	<u>Lê Uy, Việt nam.</u>
Ông thân người vợ mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề-nghiệp, sanh-quán và trú-quán	<u>Bốn mươi lăm tuổi, Sống, Lâm Cà,</u> <u>Sinh quán ba Tuấn quán,</u> <u>Vĩnh Châu,</u>

Lê chưa đề lược biên án
tàu sửa giấy khai này lại
hoặc đề biên các cuộc chú
khác.

Họ, tên, quốc-tịch bà mẹ người vợ

Bà mẹ người vợ mấy tuổi, sống hay chết rồi, nghề nghiệp, sanh-quan và trú-quán

Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp, sanh-quan và trú-quán của người làm chứng thứ nhất (nếu cha mẹ đôi bên có đứng vào giấy khai này, thì không cần người chứng, nên khoảng này bỏ trống)

Họ, tên, tuổi, nghề-nghiệp, sanh-quan và trú-quán của người làm chứng thứ nhì (nếu cha mẹ đôi bên có đứng vào giấy khai này, thì không cần người chứng, nên khoảng này bỏ trống)

Cưới ngày tháng năm nào (viết toàn chữ và chưa thêm số)

Cưới làm vợ chánh, vợ kế, hay vợ thứ

Trần Thị Gia, Việt Nam

Ba mươi chín tuổi, Việt Nam
Sanh-quan và trú-quán
Ninh Chi

Cưới ngày Tam, tháng một, năm một, ngàn chín trăm năm mươi Bảy.

(18.1.1957)

Vợ chánh

Giấy khai này làm tại

ngày

Tam

tháng

Long Ninh Chi

một

năm

một ngàn chín trăm năm mươi

Ông thân người chồng

Nguyễn H. Kỳ

Ông thân người vợ

Li Ty

Bà mẹ người chồng

Leong Thi Cam

Bà mẹ người vợ

Trần Thị Gia

Chồng

Nguyễn H. Long. Kỳ

Vợ

Li Thi Xiu
Kỳ

Họ-Tên

Nguyễn Xiu

Người làm chứng thứ nhất

Người chứng thứ nhì

Khoảng trống để công-nhân các chỗ sửa chữa trong tờ khai này

CHÚ Y. — Chỗ trống không dùng phải kéo một nét mực.

Người nào không biết ký tên phải in dấu ngón tay và Họ-Tên phải chú rõ ràng người ấy không biết ký tên.

ĐẠI-ĐY: AN-QUYNH-CHUOI

CỘNG-HÒA
BỘ TƯ - PHÁP
SỞ TƯ-PhÁP, TRUNG-PHẦN
TỈNH NINH - THUẬN

TÒA HÒA GIẢI QUẢN Thanh-Hải

Ngày 14 tháng 5 năm 196 8

CHỨNG CHỈ THAY GIẤY
KHAI SANH

số 945/68

LÊ-THỊ-XIN

THẤT-LẠC HỘ-TỊCH

Miễn thuế
Thi-Hành Nghị-Định
Số 742-SG
Ngày 17-II-47

Trước bạ tại Phanrang

Ngày 1 tháng 6 năm 19 68

Quyển 1 tờ 1

số 1

K. T. Trưởng Ty Trước Bạ

Ký tên Lê Quang Li

Năm một ngàn chín trăm sáu mươi Tám tháng Năm
ngày 10 hồi 10 giờ sáng

Chúng tôi Đại-Úy TÔN-THẤT-HOÀNG Quận - Trưởng
kiêm Thăm-phán Hòa-Giải quận Thanh-Hải ngồi tại văn phòng

Có Lục sự LÊ-THÀNH-SONG giúp việc

Đương-sự LÊ-THỊ-XIN 33 tuổi, căn - cước

số 051165 cấp tại Ninh-Chủ ngày 9/8/62

ngụ tại Thôn Khánh-Hội, Thanh-Hải, Ninh-Thuận

đã đến hầu tòa và có dẫn các người chứng sau đây :

1) Lương-thị-Thị 37 tuổi C.C. số 051173

cấp tại Ninh-Chủ ngày 9/8/62 ngụ tại Khánh-Hội

2) Tô-Thị-Luông 33 tuổi C.C. số 051137

cấp tại Ninh-Chủ ngày 9/8/62 ngụ tại Khánh-Hội

3) Đặng-thị-Miến 42 tuổi C.C. số 051332

cấp tại Ninh-Chủ ngày 9/8/62 ngụ tại Khánh-Hội

Các người chứng đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc: tên

-LÊ-THỊ-XIN, con gái, sanh ngày mồng bảy, tháng tám,

năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm (7-8-1935) tại Thôn

Ninh-Chủ, Xã Khánh-Hải, Quận Thanh-Hải, Tỉnh Ninh-Thuận, là

con Ông Lê-Tý (c) và bà Trần-thị-Dã (c).

Và sở dĩ đương-sự không thể xin sao lục Khai-Sanh

được là vì Thôn Ninh-Chủ, thất lạc hộ tịch do thời cuộc
chiến tranh.

Các nhân chứng đều đã xác nhận những lời khai trên đây là
đúng với sự thật nên tôi phát giấy thế vì Khai-Sanh này
cho Lê-thị-Xin tuân chiếu theo điều thứ 47
Trung - kỳ Hộ luật: điều 337 Hình - luật Trung - phần sửa đổi bởi
Dụ số 47 ngày 30.5.45 và Dụ số 5 ngày 19.4.51 phạt tội làm chừa
gian về việc hộ tịch 3 tháng đ n 1 năm tù và phạt bạc từ 30\$ x 20
đến 120\$ x 20 đã được đọc cho người chứng và nguyên đơn nghe.

Và sau khi đọc, các nhân chứng có ký tên với tôi và Lục sự

Lục-Sự,

Quận trưởng

kiêm Thăm - Phán Hòa - Giải

Ký tên LÊ-THÀNH-SONG

Ký tên Đ. U. TÔN-THẤT-HOÀNG

Đương sự và nhân chứng ký tên,

XIN

THỊ

LUONG

MIET

Sao y chánh bản :

Ninh-Chủ, ngày 4 tháng 6 năm 19 68

K. T. Trưởng Ty Trước Bạ

Lê - Thành Song

Lê Thành Song

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

GIẤY CHỨNG NHẬN SỐNG CHUNG

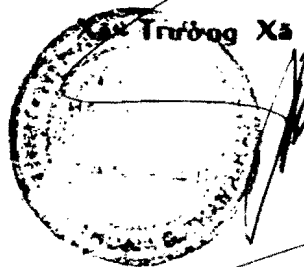
Tôi BÙI-VĂN-BÁY Xã Trưởng Xã Tân-hải
thuộc Quận Thanh-hải Tỉnh Ninh-Thuận ký tên dưới đây
chứng nhận rằng gia đình Ông NGUYỄN HỮU LONG
chức vụ hay nghề nghiệp quản-nhân gồm có

Vợ LÊ-THỊ-XIN sinh ngày 07/08/1935
Con thứ 1) NGUYỄN HỮU PHI sinh ngày 20/11/1964
— 2) NGUYỄN THỊ KIM DUNG sinh ngày 02/08/1972
— 3) // sinh ngày //
— 4) sinh ngày
— 5) sinh ngày
— 6) sinh ngày
— 7) sinh ngày
— 8) sinh ngày
— 9) sinh ngày
— 10) sinh ngày

hiện còn sống và do ông này cấp dưỡng, và cùng ở chung với ông tại
Ấp Tri-Thủy Xã Tân-hải
Quận Thanh-hải Tỉnh Ninh-Thuận

Chúng nhận thêm rằng Bà Lê-Thị-Xin
không buôn bán hay làm việc gì có lương.

Làm tại Xã Tân-hải, ngày 4 tháng 10 năm 1972



BÙI-VĂN-BÁ

VIỆT-NAM CỘNG HÒA
BỘ TƯ-PhÁP
SỞ TƯ-PhÁP TRUNG-Phần
TỈNH NINH-Thuận
TÒA HÒA-Giải
THANH-Hải
QUẬN

Ngày 29 tháng 8 năm 1972

CHỨNG-CHỈ THAY GIẤY

KHAI

Số 640/72

NGUYỄN-HỮU-PHI

Năm một ngàn chín trăm Bảy mươi hai tháng tám
ngày 10 hồi 10 giờ sáng
Chúng tôi Thiếu-Tá NGUYỄN-TY Quận-Trưởng
Kiểm-Thăm-Phán Hòa-Giải Quận Thanh-hải ngồi tại văn-phòng
Có Lục sự LÊ-THÀNH-SONG giúp việc
Đương sự NGUYỄN-HỮU-LONG 36 tuổi, căn cước
số 04263287 cấp tại Phanrang ngày 04.03.70
ngụ tại Ấp Khánh-hội, Tân-hải, Thanh-hải, Ninh-Thuận.

đã đến hầu tòa và có dẫn các người chứng sau đây :
1) Cù-Minh-Chiêu 53 tuổi C C số 04267962
cấp tại Phanrang ngày 06.04.70 ngụ tại Khánh-hội
2) Nguyễn-Thành-Quang 61 tuổi C C số 04268319
cấp tại Phanrang ngày 08.04.70 ngụ tại Khánh-hội
3) Lương-Văn-Môn 53 tuổi C C số 04268255
cấp tại Phanrang ngày 08.04.70 ngụ tại Khánh-hội

Các người chứng đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc rằng

-NGUYỄN-HỮU-PHI, con trai, sinh ngày hai mươi, tháng
mười một, năm một ngàn chín trăm sáu mươi bốn (20.II.
1964). Tại Thôn Khánh-hội, Xã Tân-hải, Quận Thanh-hải, Tỉnh
Ninh-Thuận. Là con Ông Nguyễn-Hữu-Long 36 tuổi và bà
Lê-Thị-Xin 37 tuổi, là vợ chánh.

Và sở dĩ đương sự không thể xin sao lục Khai-sanh
được là vì Thôn Khánh-hội, thất lạc hộ-t. ích do
th. đi cuộc chiến tranh.

Các nhân chứng đều đã xác nhận những lời khai trên đây là
đúng với sự thật nên tôi phát giấy thế vì Khai-sanh
này cho Nguyễn-Hữu-Phi tuân chiếu theo điều thứ 47
Trung-kỳ Hộ-luật, điều 337 Hình luật Trung-phần sửa đổi bởi dụ số 37
ngày 30-5-45 và dụ số 5 ngày 19-4-51 phạt tội làm chứng gian về việc
hộ từ 3 tháng đến 2 năm tù và phạt bạc từ 300\$ x 20 đến 1200\$ x 20
đã được đọc cho người chứng và nguyên đơn nghe.

Và sau khi đọc, các nhân chứng có ký tên với tôi và Lục sự.

Lục-Sự.

Quận-Trưởng kiểm Thăm-Phán Hòa-Giải.

Ký Tên LÊ-THÀNH-SONG

Ký Tên T/TA NGUYỄN-TY

Đương-Sự và nhân chứng ký tên

LONG

CHIEU

QUANG

MON

SAO CHÁNH-BẢN :
NINH-CHỦ, ngày 11 tháng 9 năm 1972
1073 kiểm-phan
Lê-Thanh-Song

ĐƠN XIN CỬI XÉT HỒ SƠ DIỄN HO

Kính gửi;

Bà, KHÚC MINH THƠ.

Hội Trưởng Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam.

Tên: NGUYỄN HỮU LONG, sinh ngày 04.04.1935 tại Khánh

Hội - Trại Hối - Ninh Hòa, Em họ Ninh Thuận.

Tên quan: Khanh Hối - Trại Hối - Ninh Hòa - Ninh Thuận.

Tôi xin trình bày sự việc của tôi sau đây kính nhờ cũng quý Hội cửu xét và can thiệp với BỘ NGOẠI GIAO Hoa Kỳ (DOS) và Sở di trú về hồ sơ của tôi để cho gia đình tôi được đi tị nạn ở Hoa Kỳ như diên Sĩ quan Công Chức đã được học tập cải tạo từ 3 năm trở lại theo chương trình ưu tiên 2 (Priority two).

Trước năm 1975.

Từ năm 1963 - 1975, tôi tham gia quân đội Việt Nam Cộng - Hòa với cấp bậc Trung Sĩ I chức vụ Đội trưởng Trưởng tiểu đội tinh binh Chín - Khu Thanh Hối, Em họ Ninh Thuận.

Sau năm 1975, Cộng Sản chiếm miền Nam Việt Nam, tôi bị đưa đi học tập cải tạo tại trại cải tạo Sông Cái Thuận Hối (Ninh Thuận) từ ngày 12.6.1975 đến 22.8.1981 rồi trả tự do trở về địa phương làm ăn tại Khanh Hối - Trại Hối - Ninh Hòa - Ninh Thuận.

Khi tôi trả về địa phương quản chế tôi khi chính quyền địa phương Huyện Ninh Hòa có khu trại giam ra trại của tôi, khi có chính sách nhân đạo của chính phủ Việt Mỹ ra đời cho phép những Sĩ quan Công Chức của chính phủ Việt Nam Cộng Hòa đã học tập cải tạo từ 3 năm trở lại được đi tị nạn ở Hoa Kỳ, do đó tôi có làm đơn xin lại giấy ra trại của tôi để lập hồ sơ đi theo diên HO, nhưng chính quyền địa phương Huyện Ninh Hòa có nói với tôi rằng, giấy ra trại của ông bị chúng tôi làm thất lạc, ông chờ đến khi nào tìm có chúng tôi sẽ cấp lại, nhưng tôi chờ đợi mãi gần mấy năm qua nhưng chẳng thấy giải quyết và cấp phát gì cả, và lại hoàn cảnh của tôi khi ở vùng sâu vùng xa kinh tế rất khó khăn phương tiện đi lại rất trở ngại nên tôi không đủ tiền kiếm đủ thường xuyên lui tới cơ quan xin lại giấy ra trại được, nên tôi đành phải chịu thất vọng, vậy do đó làm trở ngại cho tôi việc lập hồ sơ xin đi tị nạn từ đó đến nay.

Kính thưa Bà, Kính thưa quý Hội, nay tôi cũng được biết diên HO sắp chấm dứt nhưng theo chương trình ưu tiên 2 (Priority two) vẫn còn tiếp tục cửu xét nên tôi cố gắng tìm đủ mọi cách đến các cơ quan có thẩm quyền để xin lại giấy ra trại và lập hồ sơ gửi đến Bà cũng quý Hội thỉnh cảm cho tôi bị trở ngại đó mà thường sốt cửu xét và can

thiếp với Bộ Ngoại Giao (DOS và INS) để cho gia đình tôi tiếp tục
cầu xét ở mức chương trình ưu tiên 2 (Priority Two) nói trên.

Trong khi chờ đợi kết quả xét và can thiệp của Bộ Công an Hoa
kỳ, tôi xin gởi lời chào trân trọng biết ơn.

Thamrang, ngày 2 tháng 5 năm 1999.

Kính chào

LM

Hồ Sơ Định Cư.

Nguyễn Văn Long.

- Giấy xác nhận học tập cải tạo trên 6 năm.
- Giấy quyết định quân chế.
- Bảng Công An.
- Giấy Khai gia đình.
- Giấy Khai sinh của tôi.
- Giấy Khai sinh của vợ tôi.
- Giấy chứng nhận ở cùng chung.
- Giấy Khai sinh con trai tôi.
- Giấy Khai sinh Nguyễn Thị Kim Dung con gái tôi.
- Giấy Khai sinh Nguyễn Thị Kim Hồng con gái tôi.

VIỆT-NAM CỘNG-HOA

TỈNH ~~NINH-THUẬN~~

QUẬN ~~THANH-HẢI~~

XÃ ~~TÂN-HẢI~~

SỐ HIỆU ~~23/74~~

X

TRÍCH - LỤC BỘ KHAI - SANH

Lập ngày ~~22~~ tháng ~~02~~ năm ~~1974~~

Giá 4 đồng
Pho trang
Nhà in N. Lê - Thương

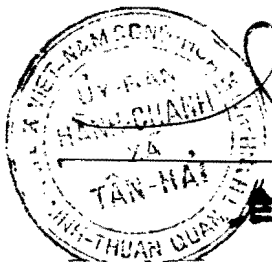
Tên họ đưa trẻ : ~~NGUYỄN-THỊ-KIM-HỒNG~~
Con trai hay con gái : ~~KI~~
Ngày sanh : ~~Ngày mười tám, tháng hai, năm một ngàn chín trăm bảy mươi bốn (18-02-1974)~~
Nơi sanh : ~~Khánh-Hội, Ninh-Thuận~~
Tên họ người cha : ~~Nguyễn-Hữu-Long~~
Tên họ người mẹ : ~~Lê-Thị-Xin~~
Vợ chánh hay không có hôn-thú : ~~Chánh~~
Tên họ người đứng khai : ~~Nguyễn-Hữu-Long~~

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

~~Xã Tân-Hải~~, ngày ~~22~~ tháng ~~02~~ năm ~~1974~~

Viên-chức Hộ-tịch

VIÊN-THỊ-THỤC
TỔ 4350/BNV/HG/74
SỐ NGƯỜI



~~Đ. HƯƠNG~~

TỈNH Hình-Thuận

QUẬN Thanh-hải

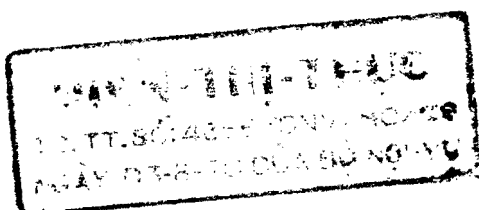
XÃ Tân-hải

Số hiệu 264

...

KHAI-SANH

Tên họ ấu nhi	NGUYỄN-THỊ-KIM-DUNG
Phái	Nữ
Sanh (ngày tháng năm)	Ngày mùng hai, tháng tám, năm một ngàn chín trăm bảy mươi hai. (02.08.1972)
Tại	Ấp Khánh-hội, Tỉnh Bình-Thuận
Cha (tên họ)	Nguyễn-huân-Long
Tuổi	Ba mươi sáu tuổi
Nghề	Quản-nhân
Cư trú tại	KHC. 7011
Mẹ (tên họ)	Le-Thị-Xin
Tuổi	Ba mươi bảy tuổi
Nghề	Hội-trợ
Cư trú tại	Ấp Khánh-hội
Vợ (chánh hay thứ)	chánh
Người khai (tên họ)	Nguyễn-huân-Long
Tuổi	Ba mươi sáu tuổi
Nghề	Quản-nhân
Cư trú tại	KHC. 7011
Ngày khai	Ngày 16 tháng 8 năm 1972
Người chứng thứ nhất (tên họ)	Lương-Văn-con
Tuổi	Năm mươi ba tuổi
Nghề	lâm nông
Cư trú tại	Ấp Khánh-hội
Người chứng thứ nhì (tên họ)	Văn - Xít
Tuổi	Ba mươi sáu tuổi
Nghề	lâm nông
Cư trú tại	Ấp Khánh-hội



Làm tại Xã Tân-hải, ngày 16 . 8 năm 1972

Người khai,

Hội-lai,

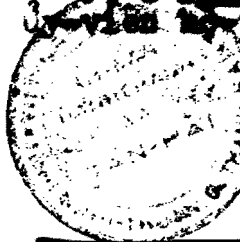
Nhân chứng,

Nguyễn-huân-Long
(ký-tên)

Ngô-Văn-Dư
(ký-tên và ấn dấu)

Lương-Văn-con (ký-tên)
Văn-Xít (ký-tên)

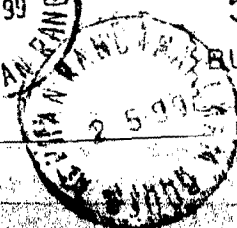
TRƯỞNG LƯC Y CẢNH BẮN
Tri-Thủy, Ngày 15 tháng 8 năm 1972
Ủy viên Ủy ban xã Tân-hải



Handwritten signature

NGÔ-VĂN-DƯ

From: NGUYỄN HỮU LONG.
Khánh Hòa, Cr. Hòa Ninh Hòa
Binh Ninh Chiếm VIET NAM.



lấy mẫu làm

55g ✓ 5
STROD

họ và tên là
số và họ là của thư
lưu.

đi can thiệp để được
ai hết.



To:

Bà. KHUẾ MINH THƠ



MAY 17 1999

U.S.A

